

Số: 247/QĐ-TTYT

Hàm Thuận Bắc, ngày 30 tháng 06 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2022
của Trung tâm Y tế huyện Hàm Thuận Bắc

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN HÀM THUẬN BẮC

Căn cứ Quyết định số 1266/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2017 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc thành lập Trung tâm Y tế huyện Hàm Thuận Bắc trực thuộc Sở Y tế trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Y tế huyện Hàm Thuận Bắc và Bệnh viện huyện Hàm Thuận Bắc;

Căn cứ Quyết định số 2692/QĐ-SYT ngày 20 tháng 12 năm 2022 của UBND tỉnh Bình Thuận về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc của Trung tâm Y tế huyện Hàm Thuận Bắc;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước; Thông tư 132/2017/TT-BTC ngày 15/12/2017 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện Dự toán ngân sách năm 2018;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông báo số 2519/TB-SYT ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Sở Y tế Bình Thuận thông báo về việc xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2022;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2022 của Trung tâm Y tế huyện Hàm Thuận Bắc (theo biểu mẫu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng, phó các Khoa, Phòng, Phòng khám đa khoa khu vực, Trạm y tế xã, thị trấn và các bộ phận có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Y tế;
- GD, các PGD;
- Web site TTYT;
- Lưu: VT, TCKT.



Trần Giao Hùng

Đơn vị: Trung tâm Y tế huyện Hàm Thuận Bắc

Chương: 423



QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC năm 2022

(Kèm theo Quyết định số 247/QĐ-TTĐT ngày 30/6/2023 của Trung tâm Y tế huyện Hàm Thuận Bắc)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	54.166	54.166		
1	Thu KCB BHYT	44.264	44.264		
2	Thu trực tiếp từ bệnh nhân	3.082	3.082		
3	Thu sự nghiệp khác (thu xã hội hóa)	289	289		
4	Thu dịch vụ (giữ xe, căn tin, tiêm ngừa, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh,...)	6.531	6.531		
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại	48.220	48.220		
I	Chi sự nghiệp y tế	48.220	48.220		
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	48.220	48.220		
III	Số thu nộp ngân sách nhà nước	1.083	1.083		
1	Thu KCB BHYT	885	885		
2	Thu trực tiếp từ bệnh nhân	62	62		
3	Thu sự nghiệp khác (thu xã hội hóa)	6	6		
4	Thu dịch vụ (giữ xe, căn tin, tiêm ngừa, chăm sóc)	131	131		
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	37.585	37.585		
I	Nguồn ngân sách trong nước	37.585	37.585		
1	Chi sự nghiệp y tế	37.585	37.585		
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	29.035	29.035		
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	8.550	8.550		